

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm) Đọc văn bản sau:**NGƯỜI TRONG MƯA LŨ**

(**Lược một đoạn:** Nước dâng cao đến nửa tầng một cửa đồn biên phòng Cửa Phá. Phá Tam Giang mênh mông nước lũ. Quân nhân của đồn biên phòng căng mình cứu trợ, giúp đỡ dân trong lũ. Tôi cũng đeo túi quân y, một mình lên chiếc mùng đi đỡ đở cho một người phụ nữ trong xóm. Trên đường đi, chiếc mùng của tôi bị thủng. Một người đàn ông gầy gò đi mùng qua nhưng đã từ chối giúp đỡ tôi. Dưới chân anh ta là một buồng chuối xanh và mấy con gà chết. Tôi may mắn được các đồng chí đồn biên phòng cứu lên xuồng, đưa vào xóm).

Trời đã sấm sấm tối. Xã Hải Hà chìm trong lũ lụt. [...] Đã một vài lần tôi theo tổ Vận động quần chúng đi địa bàn xuống vùng này. Nhưng lũ lụt đã xóa hết dấu vết địa hình của làng xã. Chỉ còn mái nhà và ngọn cây xập xòa trong nước. Thỉnh thoảng ánh đèn pin, đèn bão lập lòe, nhấp nháy, loang loáng trên nóc nhà, sân thượng trong màn mưa giăng giăng. Những người sơ tán thì đã đi rồi. Người chạy lên nóc nhà, sân thượng thì cũng đã lên rồi. Còn ai đang kẹt trong nhà nữa? Trời đã tối, nước vẫn dâng cao, biết đâu mà lần. Anh Hải bảo Quân giảm tốc độ, cho xuồng lách trên mặt nước theo các ngõ nhỏ. Đi lòng vòng rồi xuồng tấp vô vào Trụ sở ủy ban xã. Nước cũng đã ngập sâu đến lưng tầng một, những người chạy lụt khoác ni lông đã ngồi đầy trên sân thượng. Anh xã đội trưởng nhảy luôn xuồng xuồng:

- Quay xuồng đi các đồng chí. Vợ chồng nhà cu Nhắng ở gần đây thôi.
- Không khéo đã đề tọt xuồng nước rồi. Nhanh lên. Cu Nhắng, chồng nó bơi mùng đi từ sáng chưa về đâu - Có tiếng người ở sân thượng nói chỗ xuồng.

Xuồng cao tốc lại lao đi.

Một cái đầu đàn bà thò lên chỗ đỡ ngồi kê, rồi lại thụt xuống. Có tiếng ngồi rơi, lặn lộc cộc.

- Chị nhà đã đề chưa? - Tôi hỏi ngay.

- Đang thò ra rồi. Anh Hải bảo:

- Neo xuồng chắc vào. Phá mái ngói nhanh lên. - ...

Tôi bấm đèn pin. Trời đất ơi! Một người đàn bà ngồi ở xà nhà. Còn người đàn bà đang đề nằm trên cái gác xép đề đề. Hình như cái gác xép cũ, gỗ đã mục nên người đàn bà kia không dám ngồi cùng. Chị ta ngồi ở xà nhà chia hai tay sang đỡ. Đứa bé đã thò cái chòm đầu ra.

- Mẹ khi. Cu Nhắng đâu mà đề vợ con thế này?

- Anh xã đội trưởng hỏi. Người đàn bà đề sụt xịt. Người đàn bà kia bảo:

Nhà nó... bơi mùng đi... từ sáng. Chả biết có làm sao không?

- Thôi đừng khóc nữa. Lo cái thân cô và đứa bé đã.

Chúng tôi đành phải phá tường, tấp xuồng vào gác xép. Lừa thế đỡ, chúng tôi khiêng cả người mẹ và đứa bé đang thò ra. Một con người sắp chào đời mòng manh, bấy giờ đang bị lũ lụt, gió mưa đón ở ngoài đời. Quân vẫn cầm tay lái. Người đàn bà kia, anh xã đội trưởng, trung sỹ Hoàn và đồn phó Hải, bốn người cầm bốn góc tấm ni lông che, để cho tôi làm nốt phận sự của bà đỡ.

Khi cái xuồng cao tốc đã quay đầu chuẩn bị lao khỏi cái nhà bị phá tường, đỡ ngói thì có một cái mùng tấp vào mạn. Có tiếng la hốt hoảng:

- Trời ơi! Vợ tôi...

- Mẹ thằng cu Nhắng. Mày xéo đi đâu. Có phải lại dò đi ăn trộm vặt không? Quen cái nét đánh chết không chừa. Cả làng cả tổng đi chống lụt, còn mày.

- Tui... tui...

- Thôi lên xuồng đi. Còn tui tui cái gì nữa. - Đồn phó Hải giục già Người đàn bà đang đề bảo với tôi, giọng chị ta ghen ngào, van vãn:

- Chồng tui đó. Ảnh bảo đi kiếm con gà, con vịt chết trôi bồi dưỡng cho tui. Vậy mà đi từ sáng. Tui cứ tưởng... Tôi kéo khế tấm ni lông nhìn ra. Trời ơi! Trong ánh đèn pin loang loáng là người đàn ông gầy cao lênh khênh và cái mùng có mấy con gà chết với buồng chuối xanh.

Anh ta lập bắp treo lên xuống rồi sà đến sát bên vợ. Người đàn bà lại nhắm nghiền mắt dồn hết sức cho cuộc sinh nở trong lòng xuống. Ba cái đèn pin chĩa vào... Xuống tăng tốc lao đi trong đêm mưa lũ. Tôi đã làm tất cả những việc có thể làm được cho đứa bé ra đời, cho mẹ tròn con vuông. Đến khi có tiếng khóc oe... oe... của đứa bé thì tất cả mọi người đều thở phào. Còn người đàn ông thì thốt lên một tiếng: “Con ơi”. Tiếng anh ta lúc ấy mới da diết làm sao. Không biết có phải vì lạnh, hay vì một cái gì nữa mà đứa bé khóc quá trời. Tiếng khóc như xé vải, như tiếng kêu xuyên vào màn đen dày đặc của đêm mưa lũ.

(Sương Nguyệt Minh, Tập truyện ngắn Người ở bên sông Châu, NXB Hội nhà văn, 2001, tr:150-164) ¹ Sương Nguyệt Minh: là nhà văn quân đội. Nguyễn Hữu Đại nhận xét: Nếu như có thể nếm được thì truyện ngắn của Sương Nguyệt Minh đều có vị ngọt và cay. Đó là vị ngọt của phong cảnh làng quê, của trắng nước, tình người, vị cay xót của số phận con người.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu nhận biết ngôi kể trong văn bản.

Câu 2. Xác định không gian, thời gian xảy ra câu chuyện.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong câu văn: *Thỉnh thoảng ánh đèn pin, đèn bão lập lòe, nhấp nháy, loang loáng trên nóc nhà, sân thượng trong màn mưa giăng giăng.*

Câu 4. Nhận xét hành động của những quân nhân đồn biên phòng Cửa Phá.

Câu 5. Từ nội dung văn bản, anh/chị hãy trình bày suy nghĩ về tình người trong nghịch cảnh.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích sự tương đồng về ý nghĩa ***Trong gian khó, sự sống vẫn sinh thành*** qua hai ngữ liệu sau:

(1) *Người đàn bà lại nhắm nghiền mắt dồn hết sức cho cuộc sinh nở trong lòng xuống. Ba cái đèn pin chĩa vào... Xuống tăng tốc lao đi trong đêm mưa lũ.*

Tôi đã làm tất cả những việc có thể làm được cho đứa bé ra đời, cho mẹ tròn con vuông. Đến khi có tiếng khóc oe... oe... của đứa bé thì tất cả mọi người đều thở phào. Còn người đàn ông thì thốt lên một tiếng: "Con ơi". Tiếng anh ta lúc ấy mới da diết làm sao.

Không biết có phải vì lạnh, hay vì một cái gì nữa mà đứa bé khóc quá trời. Tiếng khóc như xé vải, như tiếng kêu xuyên vào màn đen dày đặc của đêm mưa lũ.

(Người trong mưa lũ - Sương Nguyệt Minh) (2) *Tôi thấy thương chị quá chừng và tôi có cảm giác như nước mắt chị đã bắn lên ướt cả mắt tôi, lòng tôi đau thắt lại, muốn gào lên. Thế là tôi gào: Nào, nhanh lên! - Và trên tay tôi đã có một con người - đỏ hỏn. Tuy mắt nhòa lệ, tôi cũng thấy rõ là nó đỏ hỏn và chưa chi đã bắt mắt với cuộc đời rồi, nó vùng vằng, giẫy đạp và hét tướng lên, tuy cuống rốn vẫn còn dính vào mẹ. Mắt nó màu xanh nhạt, mũi nó tẹt một cách đến buồn cười trên cái mặt đỏ tía, nhàu nhĩ, đôi môi nó mấp máy và kéo rê: Ya....Ya... [...] Người cư dân mới của đất Nga, con người mà số phận chưa ai lường trước được là sẽ ra sao, đang nằm trên tay tôi ngày đông dặc. Biển vỗ ì ầm và cuộn sóng lao xao...*

(Một con người ra đời² - Macxim Gorki³) ² *Một con người ra đời*: ca tụng tính chất thiêng liêng của sự kiện “một con người ra đời”. Đoạn trích trên miêu tả quá trình sinh nở của một người mẹ trên hành trình kiếm sống cùng đoàn người đói khổ.

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong bài *Niềm tự hào và sứ mệnh tuổi trẻ*, báo điện tử Quân đội Nhân dân Việt Nam, ngày 26/3/2025, có viết: *Thời đại này không chờ đợi những tâm hồn ngủ quên mà cần những khối óc biết dùng sức trẻ để gieo hạt giống cho tương lai. Và trong những trận bão lũ, thanh niên cũng là lực lượng xung kích gieo hạt giống hồi sinh.* Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) với chủ đề: Tuổi trẻ Việt Nam góp phần tạo nên sức mạnh cộng đồng trong mưa lũ, thiên tai.

HẾT ĐÁP ÁN

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1: Phương pháp:

Vận dụng kiến thức về ngôi kể để nhận diện

Cách giải:

- Văn bản được kể theo ngôi thứ nhất

- Dấu hiệu: Người kể chuyện xưng “tôi” và trực tiếp tham gia vào các sự việc và bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc cá nhân trong truyện.

Câu 2: Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản để tìm chi tiết phù hợp

Cách giải:

- Không gian, thời gian xảy ra câu chuyện:
- + Không gian: vùng lũ xã Hải Hà, Phá Tam Giang.
- + Thời gian: khi “Trời đã sấm sấm tối” trong lúc mưa lũ dâng cao.

Câu 3:

Phương pháp:

Vận dụng kiến thức về biện pháp tu từ liệt kê để phân tích

Cách giải:

- Biện pháp liệt kê: “ánh đèn pin, đèn bão lập lòe, nhấp nháy, loang loáng trên nóc nhà, sân thượng”.
- Tác dụng:
- + Gọi tả hình ảnh sinh động, chân thực về khung cảnh đêm lũ đầy mịt mù, tối tăm, rối loạn, bất trắc.
- + Nhấn mạnh sự khó khăn, thiếu thốn trong công tác cứu hộ, tìm kiếm.
- + Thể hiện nỗi lo lắng, bồn chồn của con người trong cảnh nguy nan.

Câu 4:

Phương pháp:

Thông qua chi tiết để phân tích, đánh giá

Cách giải:

Hành động của những quân nhân đồn biên phòng Cửa Phá thể hiện rõ tinh thần dũng cảm, trách nhiệm và giàu lòng nhân ái. Trong hoàn cảnh mưa lũ nguy hiểm, họ không quản hiểm nguy, nhanh chóng tiếp cận vùng ngập sâu để cứu giúp người dân, đặc biệt là sản phụ đang trong cơn sinh nở. Sự phối hợp nhịp nhàng, quyết đoán của các quân nhân cho thấy bản lĩnh của người lính luôn sẵn sàng hy sinh vì nhân dân. Qua đó, hình ảnh người lính biên phòng hiện lên thật cao đẹp, là chỗ dựa vững chắc của nhân dân trong những lúc khó khăn, hoạn nạn.

Câu 5:

Phương pháp:

Căn cứ nội dung văn bản, kiến thức cá nhân và phân tích

Cách giải:

Gợi ý:

- Tình người trong nghịch cảnh thể hiện qua sự sẻ chia, giúp đỡ lẫn nhau.
- Nghịch cảnh, thiên tai là phép thử làm bộc lộ lòng nhân ái, sự hy sinh và tinh thần kiên cường.
- Con người biết đặt lợi ích chung lên hàng đầu.
- Tình người trở thành điểm tựa tinh thần, tiếp thêm niềm tin và sức mạnh để vượt qua thử thách.

II. VIẾT

Câu 1: Phương pháp:

Vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận, phân tích, giải thích,...

Cách giải:

1. Mở đoạn: Giới thiệu 2 tác giả, tác phẩm và vấn đề: Trong gian khó, sự sống vẫn sinh thành

2. Thân đoạn:

- Điểm tương đồng về hoàn cảnh sinh nở
- + Điểm diễn ra trong nghịch cảnh:
- Ngữ liệu (1): sinh con giữa đêm mưa lũ, trên xuồng chòng chành, sự sống bị đe dọa bởi thiên nhiên dữ dội.
- Ngữ liệu (2): sinh con giữa đoàn người đói khổ, lang thang kiếm sống, thiếu thốn vật chất, hiểm nguy bủa vây. => Sự sống ra đời không ở nơi bình yên mà trong thử thách cùng cực.
- Điểm tương đồng về hình ảnh đứa trẻ: Tiếng khóc đầu đời: (1) vang lên giữa màn đêm lũ dữ như xé toang bóng tối.
- (2) tiếng khóc mạnh mẽ, báo hiệu một sinh linh mới bước vào đời.

=> Đứa trẻ là biểu tượng của hy vọng, sự tiếp nối, khẳng định sức sống bền bỉ của con người. - Điểm tương đồng về ý nghĩa tư tưởng

- + Sự sống luôn vượt lên trên hoàn cảnh tàn khốc.
- + Khoảnh khắc sinh nở trở thành ánh sáng nhân đạo giữa đau thương.
- + Khẳng định quy luật: nơi nào còn tình người và khát vọng sống, nơi đó sự sống vẫn nảy mầm.

3. Kết bài:

- Khẳng định giá trị của sự sống và niềm tin vào con người. - Liên hệ về nghị lực, tình thương và tương lai.

Câu 2: Phương pháp:

Vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận, phân tích, giải thích,...

Cách giải:

1. Mở bài: Dẫn dắt và nêu vấn đề: Tuổi trẻ Việt Nam góp phần tạo nên sức mạnh cộng đồng trong mưa lũ, thiên tai.

2. Thân bài:

- Giải thích vấn đề:
- + Sức mạnh cộng đồng: sự đoàn kết, chung tay của tập thể để vượt qua khó khăn.
- + Tuổi trẻ: lực lượng xung kích, năng động, giàu nhiệt huyết trong thiên tai.
- Phân tích
- + Chứng minh: Vai trò của tuổi trẻ trong mưa lũ, thiên tai:
- + Tham gia cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ sơ tán dân.
- + Vận chuyển lương thực, thuốc men; giúp khắc phục hậu quả.
- + Kêu gọi quyên góp, hỗ trợ tinh thần cho người dân vùng lũ.
- + Lan tỏa tình yêu thương, đồng cảm trên mạng xã hội
- + Sáng tạo trong phòng chống thiên tai: Ứng dụng công nghệ thông tin để cảnh báo, kết nối cứu trợ,... *Học sinh lựa chọn dẫn chứng phù hợp*
- Bình luận: Ý nghĩa
- + Phê phán
- + Rèn luyện bản lĩnh, trách nhiệm với cộng đồng.
- + Lan tỏa tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, truyền thống “lá lành đùm lá rách”.
- + Góp phần xây dựng hình ảnh một thế hệ trẻ sống có lý tưởng, biết cống hiến.
- + Phê phán một bộ phận nhỏ thanh niên thờ ơ, chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân.

3. Kết bài:

- Khẳng định vai trò to lớn của tuổi trẻ trong việc tạo nên sức mạnh cộng đồng.
- Bày tỏ niềm tin vào thế hệ trẻ Việt Nam trong hiện tại và tương lai.
- Liên hệ bản thân